TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 17 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyeân ñôn*: Anh Huỳnh Văn S - sinh naêm 1986.
Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bò ñôn*: Chị Phạm Thị B - sinh naêm 1991.
Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn S và chị Phạm Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn S và chị Phạm Thị B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 24 – 7 – 2009 cho anh Huỳnh Văn S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Phạm Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao con tên Huỳnh Gia H, sinh ngày 12 – 3 – 2012 cho chị Phạm Thị B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Huỳnh Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn S và chị Phạm Thị B thống nhất trong thời gian chung sống không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Huỳnh Văn S và chị Phạm Thị B thống nhất xác định trong thời gian chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Veà aùn phí hoân nhaân vaø gia ñình sơ thẩm: Anh Huỳnh Văn S phải chịu 75.000 đồng, chị Phạm Thị B phải chịu 75.000 đồng nhưng anh Huỳnh Văn S tự nguyện nộp thay cho chị Phạm Thị B. Do đó, anh Huỳnh Văn S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Đã qua anh Huỳnh Văn S có dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006218 ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ anh Huỳnh Văn S được nhận lại 150.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Chị Phạm Thị B không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã T, huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kiệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 28 tháng 02 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 393/2016/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2016, giữa: Chị Nguyễn Quyền Trang, cư trú: ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau và anh Trần Văn Nhí, cư trú: ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyeân ñôn*: **Nguyễn Quyền Trang -** sinh naêm 1988.
Cư trú: Ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bò ñôn*: **Trần Văn Nhí** - sinh naêm 1989.
Cư trú: Ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Quyền Trang và anh Trần Văn Nhí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên là Trần Thị Tường Vy, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2008 cho chị Nguyễn Quyền Trang tiếp tục nuôi dưỡng, anh Trần Văn Nhí không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Quyền Trang và anh Trần Văn Nhí thống nhất xác định trong thời gian chung sống không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Quyền Trang và anh Trần Văn Nhí xác định trong thời gian chung sống anh chị không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Veà aùn phí hoân nhaân vaø gia ñình sơ thẩm: Chị Nguyễn Quyền Trang chịu 50.000 đồng, anh Trần Văn Nhí chịu 50.000 đồng nhưng chị Nguyễn Quyền Trang tự nguyện nộp thay cho anh Trần Văn Nhí. Do đó, chị Nguyễn Quyền Trang phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 100.000 đồng. Đã qua chị Nguyễn Quyền Trang có dự nộp 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0010905 ngày 07/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ chị Nguyễn Quyền Trang được nhận lại 100.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Anh Trần Văn Nhí không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã Hưng Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NHỦ KHUYÊN

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực

thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).